

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Cử nhân song ngữ Pháp – Việt ngành Quản trị Du lịch

Chuyên ngành Quản trị Dịch vụ du lịch và lữ hành

(Áp dụng cho Khóa 61 trở đi)

(Cập nhật từ chương trình ban hành theo Quyết định số: 383/QĐ-ĐHNT, ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

I. THÔNG TIN CHUNG

I.1. Tên chương trình đào tạo:

Tiếng Việt: **Quản trị Du lịch (song ngữ Pháp-Việt)**

Tiếng Pháp: **Gestion du tourisme**

I.2. Tên chuyên ngành: Quản trị Dịch vụ du lịch và lữ hành Mã số: 7810103

I.3. Trình độ đào tạo: Đại học

I.4. Hình thức đào tạo: Chính quy

I.5. Định hướng đào tạo: Ứng dụng

I.6. Thời gian đào tạo: 4 năm

I.7. Khối lượng kiến thức toàn khóa: 128 tín chỉ (bao gồm cả kiến thức giáo dục thể chất và quốc phòng)

I.8. Khoa/viện quản lý: Khoa Du lịch

I.9. Giới thiệu về chương trình: Chương trình đào tạo Quản trị du lịch song ngữ Pháp-Việt nhằm đào tạo cử nhân Quản trị du lịch có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế xã hội, quản trị du lịch và dịch vụ, những kỹ năng chuyên sâu về quản trị các hoạt động trong doanh nghiệp, trong lĩnh vực du lịch như khách sạn, nhà hàng, lữ hành; thực hiện việc tổ chức hoạt động kinh doanh và tạo lập doanh nghiệp mới; Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc ở các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoặc các cơ quan quản lý nhà nước các cấp; hoặc các đơn vị sự nghiệp giáo dục, đặc biệt ở các khu vực có sử dụng tiếng Pháp.

II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

II.1. Mục tiêu chung: Chương trình giáo dục đại học ngành Quản trị du lịch song ngữ Pháp-Việt cung cấp cho sinh viên môi trường giáo dục và những hoạt động giáo dục giúp sinh viên hình thành và phát triển nhân cách, đạo đức, tri thức, các kỹ năng cơ bản cần thiết nhằm đạt được thành công về nghề nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn, đáp ứng nhu cầu xã hội.

II.2. Mục tiêu cụ thể: Sinh viên tốt nghiệp đại học ngành Quản trị du lịch song ngữ Pháp-Việt có các phẩm chất, kiến thức và kỹ năng sau:

1. Về phẩm chất: Có lập trường chính trị tư tưởng vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết về các giá trị đạo đức và ý thức trách nhiệm công dân; có hiểu biết về văn hóa - xã hội, kinh tế và pháp luật; có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; có ý thức học tập để nâng cao năng lực và trình độ.

2. Về kiến thức: Trang bị cho cử nhân Quản trị du lịch kiến thức chuyên sâu về kinh doanh du lịch như: địa lý du lịch; tâm lý và giao tiếp ứng xử trong du lịch; nghiệp vụ hướng dẫn; các tuyến điểm du lịch; thiết kế và điều hành tour du lịch; quản trị hãng vận chuyển; tổ chức sự kiện và hội nghị; quản trị kinh doanh lữ hành.

3. Về kỹ năng: Trang bị cho sinh viên của ngành có kỹ năng cơ bản để điều hành doanh nghiệp, năng lực hoạch định, lập kế hoạch kinh doanh và xây dựng chính sách; kỹ năng chuyên môn thực hiện các hoạt động trong doanh nghiệp du lịch như lễ tân, phục vụ, buồng phòng, điều hành tour, hướng dẫn viên; khả năng tự học, làm việc nhóm và giải quyết vấn đề trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp và du lịch đặc biệt là kỹ năng giao tiếp, soạn thảo văn bản, đàm phán bằng tiếng Pháp nhằm đáp ứng yêu cầu trong tình hình kinh doanh hiện đại hiện nay.

III. CHUẨN ĐẦU RA

III.1. Nội dung chuẩn đầu ra

A. Về kiến thức:

Cử nhân song ngữ Quản trị du lịch tốt nghiệp Đại học Nha Trang phải có được:

A.1 Hiểu và vận dụng kiến thức về kinh tế học cơ bản, về nguyên lý quản trị; marketing; tài chính - kế toán;

A.2 Hiểu và vận dụng các kiến thức pháp luật (luật du lịch Việt nam và luật du lịch quốc tế);

A.3 Hiểu và vận dụng kiến thức về quản trị nhân lực, hoạch định chiến lược, lập kế hoạch kinh doanh, nghệ thuật lãnh đạo, quản trị chất lượng dịch vụ trong một doanh nghiệp du lịch;

A.4 Hiểu và vận dụng kiến thức cơ bản về quản trị khách sạn, khu nghỉ dưỡng; nhà hàng và dịch vụ ăn uống;

A.5 Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên sâu để tổ chức thực hiện các nghiệp vụ du lịch và lữ hành ở các cơ sở quản lý hoặc kinh doanh du lịch, cụ thể là:

A.5.1 Các kiến thức chuyên sâu về văn hóa, địa lý, lịch sử, các tuyến điểm du lịch, tâm lý và giao tiếp ứng xử trong du lịch, nghiệp vụ hướng dẫn;

A.5.2 Các kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh lữ hành: thiết kế và điều hành tour du lịch; quản trị hãng vận chuyển; quản trị kinh doanh lữ hành;

A.5.3 Các kiến thức chuyên sâu về tổ chức sự kiện và hội nghị.

A.6 Vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực hành nghiệp vụ quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành.

B. Về kỹ năng:

B.1 Có kỹ năng phân tích và ra quyết định các vấn đề thuộc lĩnh vực sản xuất kinh doanh, bao gồm các quyết định từ cấp tác nghiệp cho đến cấp chiến lược; thuộc các chức năng: sản xuất, tài chính, marketing, nhân sự....

B.2 Có kỹ năng tư duy, sáng tạo; kỹ năng giao tiếp và truyền đạt thông tin trong lĩnh vực chuyên môn, thuyết trình; kỹ năng lãnh đạo và làm việc nhóm; kỹ năng tư duy phản biện, giải quyết vấn đề, phân tích lập luận đánh giá các quy trình và giải pháp hợp lý.

B.3 Có kỹ năng làm việc độc lập; kỹ năng lắng nghe và thấu hiểu; kỹ năng thu thập, xử lý thông tin để giải quyết vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn; kỹ năng hoạt náo và tổ chức cuộc họp.

B.4 Có kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin (theo chuẩn do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành) và ngoại ngữ- tiếng Pháp (bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam) trong giao tiếp và tiếp cận giải quyết công việc chuyên môn;

C. Về phẩm chất đạo đức, nhân văn và sức khỏe

C.1 Có lập trường chính trị tư tưởng vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết và thực hiện các giá trị đạo đức. Có ý thức xây dựng, bảo vệ tổ quốc và lợi ích của tập thể, bảo vệ môi trường; chủ động, tự tin và dám chịu trách nhiệm trong công việc.

C.2 Có ý thức học tập, rèn luyện để không ngừng nâng cao phẩm chất, năng lực và sức khỏe. Có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, trách nhiệm với công việc được giao; tinh thần cầu tiến, hợp tác với các cá nhân khác trong công việc.

III.2. Định hướng nghề nghiệp và học tập sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp cử nhân song ngữ ngành Quản trị du lịch có thể làm việc trong các lĩnh vực cụ thể sau:

A. Cơ sở kinh doanh du lịch: Hãng lữ hành, hãng vận chuyên, công ty tổ chức sự kiện và hội nghị, khách sạn, nhà hàng, khu du lịch.

- Vị trí làm việc: Có thể đảm nhận chức danh:
 - Chuyên viên bộ phận nghiệp vụ du lịch (hướng dẫn, điều hành Tour, bán Tour);
 - Trợ lý các Giám đốc công ty lữ hành, trợ lý Giám đốc marketing, trợ lý Giám đốc nhân sự, trợ lý Giám đốc kinh doanh, trợ lý...;
 - Chuyên viên tổ chức sự kiện hội nghị và dịch vụ bổ sung;
 - Chuyên viên phụ trách quan hệ đối ngoại, marketing, quan hệ khách hàng tại các nhà hàng, khách sạn, khu nghỉ dưỡng.

B. Cơ quan quản lý Nhà nước về du lịch

- Vị trí làm việc: Có thể đảm nhận chức danh:
 - Chuyên viên các phòng và trung tâm trực thuộc Sở Du lịch (Phòng lữ hành, Quy hoạch tài nguyên du lịch, Nghiệp vụ du lịch, Trung tâm xúc tiến du lịch, Tổ chức cán bộ, Tổng hợp, Thanh tra du lịch);
 - Chuyên viên các phòng và trung tâm thuộc huyện (Phòng Văn hóa, Du lịch).
 - Có khả năng tham gia giảng dạy ở các cơ sở đào tạo về quản trị kinh doanh du lịch.

Ngoài ra, sinh viên có thể tiếp tục học tập sau đại học ở Chương trình thạc sỹ Pháp ngữ Quản trị doanh nghiệp và du lịch, các chương trình thạc sỹ ở các chuyên ngành du lịch trong nước và cộng đồng các trường đại học Pháp ngữ trên thế giới.

IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

IV.1. Cấu trúc chương trình đào tạo

KHỐI KIẾN THỨC	Tổng		Kiến thức bắt buộc		Kiến thức tự chọn	
	Tín chỉ	Tỷ lệ %	Tín chỉ	Tỷ lệ %	Tín chỉ	Tỷ lệ %
I. Kiến thức giáo dục đại cương	43	32,80	35	81,40	08	18,6
Khoa học xã hội và nhân văn	17	13,60	13	75,00	04	25,00
Toán, khoa học tự nhiên & môi trường	05	4,00	03	60,00	02	40,00
Ngoại ngữ	08	6,40	08	100,00	-	0
Giáo dục thể chất và an ninh quốc phòng	14	8,80	12	85,71	02	14,29
II. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	84	67,20	84	100	0	0
Kiến thức cơ sở ngành	28	22,40	28	100,00	0	0
Kiến thức ngành	56	44,80	56	100,00	0	0
Cộng	128	100	120	100	08	100

IV.2. Đối tượng tuyển sinh

Theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện hành và các quy định khác trong đề án tuyển sinh của Trường.

IV.3. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

Theo quy định đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Nha Trang

IV.4. Nội dung chương trình đào tạo

Thứ tự	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ	Phân bổ theo tiết		Học phần tiên quyết (*)	Phục vụ chuẩn đầu ra
			Lý thuyết	Thực hành		
KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG		43				
I	KHOA HỌC XÃ HỘI & NHÂN VĂN	16				
I.1	Các học phần bắt buộc	13				

1	Triết học Mác - Lênin	3				C,1, C.2
2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2				C.1, C.2
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2			1	C.1, C.2
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2				C.1, C.2
5	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2			2	C.1, C.2
6	Pháp luật đại cương	2			3	C.1, C.2
I.2	Các học phần tự chọn	04				
6	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	20	10		B.2, C.1, C.2
7	Lịch sử văn minh thế giới	2	20	10		A.3, A.5, A.6
8	Tâm lý học đại cương	2	20	10		C1, C2, A1
9	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	2	20	10		B.4
II.	TOÁN, KHOA HỌC TỰ NHIÊN, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG	05				
II.1	Các học phần bắt buộc	03				
10	Tin học cơ sở	2	30			B.4
11	Thực hành Tin học cơ sở	1		15		B.4
II.2	Các học phần tự chọn	02				
12	Du lịch bền vững	2	20	10		C1, C2
13	Con người và môi trường	2	20	10		C1, C2
14	Biến đổi khí hậu	2	20	10		A.3
III.	NGOẠI NGỮ	08				
15	Tiếng Pháp B1.1	4	30	30		B.4
16	Tiếng Pháp B1.2	4	30	30	16	B.4
IV	GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ QUỐC PHÒNG AN NINH	14				
IV.1	Các học phần bắt buộc	12				
17	Giáo dục thể chất 1 (Điền kinh)	1				
18	Đường lối QP & AN của	2				

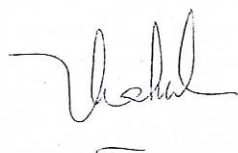
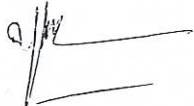
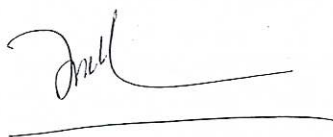
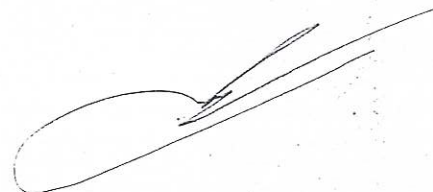
	Đảng CSVN					
19	Công tác quốc phòng - an ninh	2				
20	Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK và CKC	5				
21	Hiểu biết chung về quân, binh chủng	2				
IV.2	Các học phần tự chọn	02				
22	Bóng đá	1				
23	Bóng chuyền	1				
24	Cầu lông	1				
25	Võ thuật	1				
26	Bơi lội	1				
KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP		84				
I	Kiến thức cơ sở ngành	28				
27	Nhập môn ngành Quản trị Du lịch và phương pháp học đại học	1				
28	Kinh tế vi mô	2	30	15		A1, A2, A3
29	Nguyên lý kế toán	3	30	15		A1, A2, A3
30	Marketing căn bản	2	30	15		A1, A2, A3
31	Kinh tế du lịch	3	30	15		A1, A2, A3
32	Đại cương Quản trị doanh nghiệp du lịch	3	30	15		A1, A2, A3
33	Địa lý du lịch	2	20	10		A5
34	Tâm lý và giao tiếp ứng xử trong du lịch	3	30	15		A5
35	Luật du lịch Việt Nam (Droit du tourisme vietnamien)	3	30	15	6	A1, A2
36	Marketing du lịch (Marketing du tourisme)	3	30	15	30	A1, A3
37	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong du lịch	3	30	15	21	A1, A2, A3

II	Kiến thức ngành	56				
II.1	Các học phần bắt buộc	46				
38	Nghiệp vụ buồng, bàn và quầy bar	3	30	15	34	A.4, A.5, A.6, B.1, B.2, B.3
39	Thực hành nghiệp vụ buồng, bàn và quầy bar	1		15	38	
40	Quản trị lễ tân	3	30	15	34	B3.4, B3.5, C1, C2.2
41	Thực hành nghiệp vụ lễ tân	1		15		
42	Quản trị khách sạn (Gestion d'un hôtel)	3	30	15	31,32	A.4, A.5, A.6, B.1, B.2, B.3
43	Các tuyến điểm du lịch	3	30	15	33	B3.4, B3.5, C1, C2.6
44	Thiết kế và điều hành Tour du lịch	3	30	15	42	B3.4, B3.5, C1, C2.1
45	Nghiệp vụ hướng dẫn	3	25	20		B3.4, B3.5, C1, C2.1
46	Quản trị sự kiện và hội nghị	3	30	15	31,32	A.4, A.5, A.6, B.1, B.2, B.3
47	Quản trị chất lượng dịch vụ du lịch	3	30	15	31,32	B3.4, C1
48	Quản trị chiến lược trong doanh nghiệp du lịch	3	30	15	31,32	A.4, A.5, A.6, B.1, B.2, B.3
49	Quản trị nguồn nhân lực trong các doanh nghiệp du lịch (Gestion des ressources humaines dans les entreprises touristiques)	3	30	15	31,32	A.1, A.3, A.4, A.5, A.6, B.1, B.2, B.3
50	Phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp (Analyse des états financiers d'une	3	30	15	48	A.4, A.5, A.6, B.1, B.2, B.3

	entreprise)					
51	Lập kế hoạch kinh doanh du lịch (Planification du commerce dans le tourisme)	3	30	15	31,32, 46,48	A.4, A.5, A.6, B.1, B.2, B.3
52	Tiếng Pháp du lịch 1 (Francais du tourisme 1)	2	20	10		B.4
53	Tiếng Pháp du lịch 2 (Francais du tourisme 2)	2	20	10	51	B4
54	Tiếng Pháp du lịch 3 (Francais du tourisme 3)	2	20	10	52	B4
55	Tiếng Pháp du lịch 4 (Francais du tourisme 4)	2	20	10	53	B4
II.2	Khóa luận tốt nghiệp bằng tiếng Pháp	10				
	Chuyên đề thay thế khóa luận tốt nghiệp (đối với sinh viên không đủ điều kiện làm khóa luận tốt nghiệp)	10				
56	Chuyên đề tốt nghiệp bằng tiếng Pháp 1	5	5	70		
57	Chuyên đề tốt nghiệp bằng tiếng Pháp 2	5	5	70		

TỔ CẬP NHẬT

TRƯỞNG KHOA/ VIỆN

Đỗ Thị Thanh Vinh Huỳnh Cát Duyên Nguyễn Thị Hà Trang

Lê Chí Công

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

HIỆU TRƯỞNG



Tô Văn Phương




Trương Thị Trung